

Số: 1379/QĐ-UBND

Thành phố Lai Châu, ngày 09 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất đối với 19 thửa đất ở đô thị tại các khu dân cư trên địa bàn thành phố Lai Châu

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về thu tiền sử dụng đất; số 135/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của các quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước; số 123/2017/NĐ-CP ngày 14/11/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày 06/5/2023 của Chính phủ về việc ủy quyền quyết định giá đất cụ thể;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài chính: Số 76/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 hướng dẫn một số điều của Nghị định 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về thu tiền sử dụng đất; số 332/2016/TT-BTC ngày 26/12/2016 ngày 26/12/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Thông tư 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BTNMT-BTP ngày 04/4/2015 của liên Bộ: Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp quy định việc tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu: Số 45/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 ban hành bảng giá đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Lai Châu; số 44/2021/QĐ-UBND ngày 06/12/2021 về việc điều chỉnh, bổ sung bảng giá đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Lai Châu ban hành kèm theo quyết định số 45/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh Lai Châu; số 62/2022/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2023 trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 08/2023/QĐ-UBND ngày 24/4/2023 của UBND tỉnh Lai Châu ban hành Quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Quyết định số 26/2023/QĐ-UBND ngày 20/10/2023 của UBND tỉnh Lai Châu sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu ban hành kèm theo Quyết định số 08/2023/QĐ-UBND ngày 24/4/2023 của UBND tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 1152/QĐ-UBND ngày 31/8/2021 của UBND tỉnh Lai Châu V/v phê duyệt quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 thành phố Lai Châu; Quyết định số 2988/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh Lai Châu V/v phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của thành phố Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 696/QĐ-UBND ngày 22/5/2023 của UBND tỉnh Lai Châu về việc ủy quyền cho UBND các huyện, thành phố quyết định giá đất cụ thể và thành lập Hội đồng thẩm định giá đất;

Căn cứ Quyết định số 709/QĐ-UBND ngày 06/7/2023 của UBND thành phố Lai Châu về thành lập Hội đồng thẩm định giá đất thành phố Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 982/QĐ-UBND ngày 21/9/2023 của UBND thành phố Lai Châu về thành lập Tổ giúp việc của UBND thành phố để xác định giá đất khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất thành phố Lai Châu;

Căn cứ các Quyết định số 954/QĐ-UBND ngày 31/8/2023 của UBND thành phố Lai Châu về việc phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng 07 thửa đất ở đô thị tại các khu dân cư trên địa bàn thành phố Lai Châu; Quyết định số 1048/QĐ-UBND ngày 11/10/2023 của UBND thành phố Lai Châu về việc đấu giá quyền sử dụng 07 thửa đất ở đô thị tại các khu dân cư trên địa bàn thành phố Lai Châu;

Căn cứ các Quyết định số 1350/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 của UBND thành phố Lai Châu về việc phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng 12 thửa đất ở đô thị tại khu 9 (bổ sung), phường Tân Phong, thành phố Lai Châu; Quyết định số 1365/QĐ-UBND ngày 03/11/2023 của UBND thành phố Lai Châu về việc đấu giá quyền sử dụng 12 thửa đất ở đô thị tại khu 9 (bổ sung), phường Tân Phong, thành phố Lai Châu;

Căn cứ Thông báo số 3516/TB-HĐTD ngày 09/11/2023 của Hội đồng thẩm định giá đất thành phố về Kết quả thẩm định phương án xác định giá đất khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất đối với 19 thửa đất ở đô thị tại các khu dân cư trên địa bàn thành phố Lai Châu;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch Tờ trình số 882/TTr-TCKH ngày 09/11/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất đối với 19 thửa đất ở đô thị tại các khu dân cư trên địa bàn thành phố Lai Châu, gồm:

- Giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất khi nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất 07 thửa đất ở đô thị tại các khu dân cư trên địa bàn thành phố Lai Châu:

(Có phụ lục số I kèm theo)

- Giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất khi nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất 12 thửa đất ở đô thị tại khu 9 (bổ sung), phường Tân Phong, thành phố Lai Châu:

(Có phụ lục số II kèm theo)

Điều 2. Giao Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Lai Châu có trách nhiệm hoàn thiện đầy đủ hồ sơ, thủ tục để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất đảm bảo công khai, minh bạch, tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng HĐND - UBND thành phố; Trưởng các phòng: Tài chính - Kế hoạch, Tài nguyên và Môi trường; Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố; Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các phường: Tân Phong, Quyết Tiến, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Tài chính;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đỗ Văn Xiêng

Phụ lục I:

Giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất khi nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất 07 thửa đất ở đô thị tại các khu dân cư trên địa bàn thành phố Lai Châu
(Kèm theo Quyết định số 1379/QĐ-UBND ngày 09/11/2023 của UBND thành phố Lai Châu)

STT	Số tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích (m ²)	Giá theo bảng giá đất tại QĐ 45/2019/QĐ-UBND; QĐ 44/2021/QĐ-UBND (đồng/m ²)	Hệ số điều chỉnh	Giá cụ thể (đồng/m ²)	Giá khởi điểm (đồng/thửa)	Giá khởi điểm làm tròn số (đ/thửa)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8=4*7	9	10
1. Vị trí 1, đường Lê Duẩn (đoạn tiếp giáp từ đường Trần Phú đến tiếp giáp Đại Lộ Lê Lợi).									
1	5 (Tân Phong)	154	126	3.000.000	2,01	6.045.000	761.670.000	761.670.000	Một mặt tiền
2	6 (Tân Phong)	35	124,7	3.000.000	2,01	6.045.000	753.811.500	753.811.500	Một mặt tiền
3	6 (Tân Phong)	36	124,6	3.000.000	2,01	6.045.000	753.207.000	753.207.000	Một mặt tiền
4	6 (Tân Phong)	47	119,9	3.000.000	2,01	6.045.000	724.795.500	724.795.500	Một mặt tiền
5	6 (Tân Phong)	48	120,1	3.000.000	2,01	6.045.000	726.004.500	726.004.500	Một mặt tiền
2. Vị trí 1, đường N12 (đoạn tiếp giáp đường Võ Nguyên Giáp đến tiếp giáp đường N14).									
6	38 (Quyết Tiến)	190	105	900.000	5,7	5.130.000	538.650.000	538.650.000	Một mặt tiền
3. Vị trí 1, 2 mặt tiền Đường Tôn Đức Thắng (Tiếp giáp đường Nguyễn Trãi đến tiếp giáp đường Bế Văn Đàn) và tiếp giáp với đường nhánh (tổ 7, phường Quyết Tiến)									
7	38 (Quyết Tiến)	251	277,3	2.400.000	1,987 x 1,2	4.769.561	1.322.599.235	1.322.600.000	Hai mặt tiền, hình thể thửa đất có nhiều góc cạnh

Phụ lục II:

Giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất khi nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất 12 thửa đất ở đô thị tại khu 9 (bổ sung), phường Tân Phong, thành phố Lai Châu

(Kèm theo Quyết định số 1379/QĐ-UBND ngày 09/11/2023 của UBND thành phố Lai Châu)

TT	Tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích (m ²)	Vị trí	Giá theo bảng giá đất tại QĐ 45/2019/QĐ-UBND; QĐ 44/2021/QĐ-UBND (đồng/m ²)	Hệ số điều chỉnh	Giá cụ thể (đ/m ²)	Giá khởi điểm (đ/thửa)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9=4*8	10
1	Số 87, phường Tân Phong	159	126	VT1, Phố Lam Sơn (Tiếp giáp đường Đại Lộ Lê Lợi - tiếp giáp đường đi xã Nùng Nàng) - tổ dân phố 19, phường Tân Phong, TP Lai Châu	2.000.000	4,357	8.714.000	1.097.964.000	Một mặt tiền
2		160	126		2.000.000	4,357	8.714.000	1.097.964.000	Một mặt tiền
3		161	126		2.000.000	4,357	8.714.000	1.097.964.000	Một mặt tiền
4		162	126		2.000.000	4,357	8.714.000	1.097.964.000	Một mặt tiền
5		163	126		2.000.000	4,357	8.714.000	1.097.964.000	Một mặt tiền
6		164	126		2.000.000	4,357	8.714.000	1.097.964.000	Một mặt tiền
7		165	126		2.000.000	4,357	8.714.000	1.097.964.000	Một mặt tiền
8		166	126		2.000.000	4,357	8.714.000	1.097.964.000	Một mặt tiền
9		167	126		2.000.000	4,357	8.714.000	1.097.964.000	Một mặt tiền

TT	Tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích (m2)	Vị trí	Giá theo bảng giá đất tại QĐ 45/2019/QĐ-UBND; QĐ 44/2021/QĐ-UBND (đồng/m2)	Hệ số điều chỉnh	Giá cụ thể (đ/m2)	Giá khởi điểm (đ/thửa)	Ghi chú
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>	<i>8</i>	<i>9=4*8</i>	<i>10</i>
10		168	126		2.000.000	4,357	8.714.000	1.097.964.000	Một mặt tiền
11		169	126		2.000.000	4,357	8.714.000	1.097.964.000	Một mặt tiền
12		170	126		2.000.000	4,357	8.714.000	1.097.964.000	Một mặt tiền